

BÀI TẬP CUỐI TUẦN 8 MÔN TIẾNG VIỆT

ĐỌC - HIỂU

Biển nhớ

Tôi vẫn nhớ, nhớ Đà Nẵng, nhớ con người nơi đây và nhớ nhất là biển Tân Mỹ An tuyệt đẹp.

Đêm, ánh trăng hắt xuống như dát vàng, dát bạc trên biển. Tiếng sóng ào ạt. Phải chăng biển đang hát lên bài ca tha thiết mặn mòi với rất nhiều cung bậc thăng trầm muôn thuở của nó? Phải chăng biển đang thì thầm những lời tâm sự của mình với con người? Chẳng ai có thể hiểu được nỗi lòng sâu thẳm của biển.

Gió đêm dịu dàng mơn man những rặng cây, mơn man mặt biển. Bạn có nghe tiếng gì không? Đó là tiếng hàng phi lao vi vu dạo nhạc nền cho vở kịch “Biển và ánh trăng”. Đó là tiếng những chú dẽ trảng khê khàng xe cát. Trăng đã lên cao, chắc khuya lắm rồi. Nhìn ra xa, biển thăm thẳm và màn đêm như hòa vào làm một. Ánh trăng sóng sánh trong phập phồng ngực biển tạo nên một luồng không khí óng ánh, huyền ảo. Đây là thực hay mơ?

Đứng trước biển tôi có thể tưởng tượng ra đủ điều: biển là tấm gương để chị Hằng đánh phấn, biển là nhạc công nước tuyệt vời, biển là một người hào phóng vô biên và cũng là một kẻ cuồng điên dữ dội. Biển làm người ta biết say mê, biết thức tỉnh, biết tìm về những kỉ niệm đã chìm sâu vào kí ức...Nhiều! Nhiều lắm! ...

Tôi đã phác họa nên rất nhiều bức tranh về biển trong đáy thăm lòng mình. Và tôi nhận ra rằng cũng nhờ biển mà mình lại có những suy nghĩ “hay ho” đến thế. “Cảm ơn bạn nhiều, biển thân yêu ạ !” - Tôi đã thốt lên như vậy khi tạm biệt biển Tân Mỹ An để trở về Hà Nội.

Theo Nam Phương

1. Bài văn miêu tả cảnh đẹp ở vùng biển nào?

- a. Mỹ An
- b. Hạ Long
- c. Sầm Sơn
- d. Tân Mỹ An

2. Tác giả lựa chọn miêu tả những sự vật nào trên biển?

- a. Ánh trăng, tiếng hát, gió, tiếng hàng phi lao, tiếng giã tràng, màn đêm.
- b. Ánh trăng, tiếng sóng, gió, tiếng hành phi lao, tiếng giã tràng, màn đêm.
- c. Tiếng sóng, tiếng hàng phi lao, màn đêm, con giã tràng, mặt biển óng ánh.
- d. Tiếng hát, tiếng hàng phi lao, màn đêm, con giã tràng, mặt biển óng ánh.

3. Ánh trăng trên biển được miêu tả qua những từ ngữ nào?

.....

.....

4. Tiếng sóng biển được tác giả so sánh với âm thanh nào?

- a. Tiếng trẻ nô đùa
- b. Tiếng hát
- c. Tiếng người nói chuyện râm rì
- d. Tiếng bà kể chuyện

5. Đúng ghi Đ, sai ghi S:

- a. Tiếng hàng phi lao như đang hát lên bài ca tha thiết mặn mòi với rất nhiều cung bậc thăng trầm của nó. ☐
- b. Nhìn ra xa, biển thăm thẳm và màn đêm như hòa vào làm một. ☐

6. Đứng trước biển, tác giả liên tưởng điều gì?

- a. Tám gương để chị Hằng đánh phấn, một nhạc công nước tuyệt vời, một người hào phóng vô biên, một kẻ điên cuồng dữ dội.
- b. Tám gương để chị Hằng đánh phấn, một nhạc công nước tuyệt vời, một người trầm tư, một kẻ điên cuồng dữ dội.
- c. Tám gương không lồ màu ngọc thạch, một nhạc công nước tuyệt vời, một người hào phóng vô biên, một kẻ điên cuồng dữ dội.

d. Tấm gương không lồ màu ngọc thạch, một nhạc công nước tuyệt vời, một người trầm tư, một kẻ điên cuồng dữ dội.

LUYỆN TỪ VÀ CÂU

1. Chọn từ không thuộc nhóm nghĩa với các từ còn lại:

Bao la, mệnh mông, vô tận, lướt thướt, thênh thang

2. Ghi tên các sự vật trên biển và những từ ngữ miêu tả các sự vật đó.

.....
.....
.....

3. Thành ngữ nào **không** nói về vẻ đẹp của thiên nhiên:

- a. Non xanh nước biếc.
- b. Non nước hữu tình.
- c. Sớm nắng chiều mưa.
- d. Giang sơn gấm vóc.

4. Trong các câu sau, từ được gạch chân trong câu nào mang nghĩa gốc, từ nào được dùng theo nghĩa chuyển?

- a. - Thời tiết hôm nay rất nóng.
- Anh ấy là người rất nóng tính.

- b. - Cam đầu mùa rất ngọt.
- Cô y tá đỡ ngọt để bé chịu tiêm.

5. Đọc câu thơ sau:

Sáu mươi tuổi vẫn còn xuân chán
So với ông Bành vẫn thiếu niên.

Nghĩa của từ “xuân” trong câu thơ là:

- a. Mùa đầu tiên trong 4 mùa.
- b. Trẻ trung, đầy sức sống.
- c. Tuổi tác.
- d. Ngày

6. Câu nào dưới đây có từ “*chạy*” mang nghĩa gốc:

- a. Tết đến, hàng bán rất chạy.
- b. Nhà nghèo, Bác phải chạy ăn từng bữa.
- c. Lớp chúng tôi tổ chức thi chạy.
- d. Đồng hồ chạy rất đúng giờ.

7. Dòng nào dưới đây nêu đúng nghĩa của từ “*chạy*” trong thành ngữ “Chạy thầy chạy thuốc”?

- a. Di chuyển nhanh bằng chân.
- b. Hoạt động của máy móc.
- c. Khẩn trương tránh những điều không may xảy ra.
- d. Lo liệu khẩn trương để nhanh có được cái mình muốn.

8. Đặt câu có từ “*đông*” mang những nghĩa sau:

- a. “Đông” chỉ một hướng, ngược với hướng tây.

- b. “Đông” chỉ một mùa trong năm.

- c. “Đông” chỉ số lượng nhiều.

Các từ “đông” ở trên là

vì

---Hết---